TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2024/HSST
Ngày: 25 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Trần Thanh Thế.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Tự Trị.
2. Ông Nguyễn Văn Trãi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ LÊ Văn H (Tên gọi khác: không), sinh ngày 01/01/1991. Tại: Cần Thơ.

Nơi cư trú: Ấp T, xã Th, huyện L, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ Văn H: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Th và bà Nguyễn Thị N; Không có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

2/ NGUYỄN Minh K (Tên gọi khác: không), sinh ngày 01/01/1991. Tại: Cần Thơ.

Nơi cư trú: Ấp T, xã Th, huyện L, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ Văn H: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh Ng và bà Nguyễn Thị Ngọc D; Không có vợ, con.

Tiền án: 01 lần: Ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/12/2022.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

* Bị hại: Anh **Phạm Văn N**, sinh năm 1984. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Khu vực Tr, phường A, quận M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 19/11/2023 Lê Văn H sau khi đi uống rượu bia về thì điều khiển xe mô tô 65H1–068.41 đi đến nhà Nguyễn Minh K. Tại đây, H rủ K đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì K đồng ý. Lúc này, H đưa xe cho K điều khiển chở H ngồi sau đi tìm tài sản. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 19/11/2023 khi cả hai đến nhà anh Phạm Văn N tại khu vực Tr, phường A, quận M, thành phố Cần Thơ thì phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh, biển số 65E1-231.55 đậu trước cửa nhà không có người trông coi nên K dừng xe để Hóa đi vào dẫn xe này ra lộ và đi về hướng phường Thới Long, quận Ô Môn. Khi dẫn xe được một đoạn thì H lấy điện thoại và ví da (bóp) để vào trong yên xe của mình và H cởi quần jean đang mặc đưa cho K để buộc lại với áo khoác của K đang mặc tạo thành dây kéo xe trộm được đi. Khi cả hai đi được một đoạn thì bị anh N cùng Công an phường đuổi theo phát hiện nên cả hai bỏ xe lại chạy bộ tẩu thoát.

Đến sáng hôm sau cả hai đến Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ đầu thú thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá số 160/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận: Giá trị của tài sản 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, loại EXCITER; biển số 65E1-231.55 vào thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản (ngày 19/11/2023) là 14.667.000 đồng *(Mười bốn triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)*.

Hiện bị hại đã nhận lại tài sản và làm xin miễn trách nhiệm hình sự cho Lê Văn H và Nguyễn Văn K.

Vật chứng còn đang thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Wayec, màu đỏ-đen, biển số: 65H1-068.41, số máy: P52FMH670266; số khung: H6MM81670266, xe đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A57, màu đen, số Imei1: 869945065112514, đã qua sử dụng có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt ngã vàng; 01 cái bóp bằng da đã bong tróc, trong bóp có: 01 giấy phép lái xe số 89022200897 mang tên Lê Văn H; 01 căn cước công dân số 092091002145 mang tên Lê Văn H; 01 giấy chứng nhận đăng

ký xe 65H1-068.41; 01 biên nhận mua bán xe biển số 65H1-068.41 của Võ Thị Bé Năm bán cho Lê Văn H; 01 cái quần Jean dài, màu xanh-đen, đã qua sử dụng; 01 cái áo khoác màu đen, đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSOM ngày 28/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Lê Văn H, Nguyễn Minh K về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại điện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Minh K theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lê Văn H và Nguyễn Minh K phạm tội Trộm cắp tài sản.

Đối với bị cáo H: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điểm h, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đối với bị cáo K: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điểm h, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo K mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã xử lý vật chứng, trả lại cho anh N 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, loại EXCITER; biển số 65E1-231.55, xe đã qua sử dụng;

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Wayec, màu đỏ-đen, biển số 65H1-068.41, xe đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 65H1-068.41.

Đề nghị trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu OPPO A57, màu đen, đã qua sử dụng có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt ngã vàng; 01 cái bóp bằng da đã bong tróc, 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn H.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái quần Jean dài, màu xanh-đen, đã qua sử dụng và 01 cái áo khoác màu đen, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

- Các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Minh K thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai nhận của các bị cáo Lê Văn H và Nguyễn Minh K trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với Biên bản người phạm tội ra đầu thú, Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả định giá tài sản và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Từ đó có đủ cơ sở chứng minh:

Vào rạng sáng ngày 19/11/2023, bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 65H1-068.41 đi đến nhà bị cáo K. Tại đây, bị cáo H rủ bị cáo K đi tìm tài sản để lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo K đồng ý. bị cáo H đưa xe cho bị cáo K điều khiển chở bị cáo H, đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 19/11/2023, các bị cáo phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh, biển số 65E1-231.55 đậu trước cửa nhà anh Phạm Văn N tại khu vực Thới Trinh, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ và không có người trông coi nên các bị cáo quyết định lấy trộm. bị cáo H đi vào dẫn xe ra lộ và đi về hướng phường Thới Long, quận Ô Môn. Khi dẫn xe được một đoạn thì bị cáo H lấy điện thoại và bóp để vào trong yên xe của mình và bị cáo H cởi quần jean đưa cho bị cáo K để buộc với áo khoác của bị cáo K đang mặc tạo thành dây kéo xe đi. Khi cả hai đi được một đoạn thì bị phát hiện nên cả hai bỏ xe lại chạy bộ tẩu thoát. Đến 18 giờ ngày 19/11/2023, bị cáo H ra đầu thú, ngày 20/11/2023, bị cáo K ra đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá số 160/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận: Giá trị của tài sản 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, loại EXCITER; biển số 65E1-231.55 vào thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản (ngày 19/11/2023) là 14.667.000 đồng *(Mười bốn triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)*.

Với mức định lượng này, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đang trong độ tuổi lao động, lẽ ra phải biết ra sức lao động tạo thu nhập hợp pháp, điều đó mới giúp ích cho bản thân các bị cáo, gia đình và xã hội. Trái lại, chỉ vì tham lam, lười lao động, muốn được hưởng lợi nhanh

chóng nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện hành vi một cách tích cực. Tuy nhiên, bị cáo K có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo H không có tình tiết tăng nặng nên mức án dành cho bị cáo K có phần cao hơn so với bị cáo H.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cần phải có mức án nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi để trả lại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H được áp dụng thêm tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại điện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Minh K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điểm h, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

<u>Xử phạt</u>: Lê Văn H 12 (Mười hai) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điểm h, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

<u>Xử phạt</u>: Nguyễn Minh K 18 (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại không có yêu cầu gì khác, không xem xét giải quyết.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Wayec, màu đỏ-đen, biển số 65H1-068.41, số máy: P52FMH670266; số khung: H6MM81670266, xe đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 65H1-068.41.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn H 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A57, màu đen, số Imei1: 869945065112514, đã qua sử dụng có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt ngã vàng; 01 (một) cái bóp bằng da đã bong tróc, 01 (một) giấy phép lái xe số 89022200897 mang tên Lê Văn H và 01 (một) căn cước công dân số 092091002145 mang tên Lê Văn H.

Tịch thu lưu tiêu hủy 01 (một) cái quần Jean dài, màu xanh-đen, đã qua sử dụng và 01 cái áo khoác màu đen, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn quản lý)

Tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) biên nhận mua bán xe biển số 65H1-068.41 của Võ Thị Bé Năm bán cho Lê Văn H;

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã xử lý vật chứng, trả lại cho anh Phạm Văn N 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA, loại EXCITER; biển số: 65E1-231.55, màu sơn: xanh-đen; số máy: G3D4E206176; số khung: 0610GY193273, xe đã qua sử dụng.

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Minh K - mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;

- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế